

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN, NÔNG THÔN

NGUYỄN KHẮC THANH*

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành nhiều thời gian nói về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn của đất nước. Bài viết làm rõ vị trí, vai trò và những quan điểm, tư tưởng phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trên cơ sở đó, vận dụng vào quán triệt, thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XIII) của Đảng, đánh giá thực trạng và từ đó, phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XIII).

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh; nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XIII) của Đảng; quan điểm; phát triển.

During his life and revolutionary activities, President Ho Chi Minh mentioned a lot about agriculture, farmers and rural development of the country. The paper clarified the position and role of agriculture, farmer and rural development; President Ho Chi Minh's thoughts on agriculture, farmer and rural development; and application of his thoughts in implementing the Resolution of the Fifth Plenary of the Thirteenth Party Central Committee. It assessed the situation and the agriculture, farmers and rural development in accordance with the Resolution of the Fifth Plenary of the Thirteenth Party Central Committee.

Keywords: Ho Chi Minh's thought; agriculture, farmers, rural areas; Resolution of the Fifth Plenary of the Thirteenth Party Central Committee; thought; development.

NGÀY NHẬN: 11/9/2022

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 21/10/2022

NGÀY DUYỆT: 16/11/2022

1. Đặt vấn đề

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nông dân ta giàu thì nước ta giàu. Nông nghiệp ta thịnh thì nước ta thịnh”¹; Người còn nhấn mạnh: “Phải phát triển nông nghiệp một cách toàn diện”². Quan điểm, tư tưởng của Người đến nay vẫn còn nguyên giá trị lý luận, thực tiễn, khẳng định vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của nông nghiệp, nông dân, nông thôn (NNNDNT) đối với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay. Nghị quyết số 19-NQ/TW

ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về NNNDNT đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây là Nghị quyết Trung ương 5 khóa XIII) một lần nữa nhấn mạnh: NNNDNT là ba thành tố có quan hệ mật thiết, gắn bó, không thể tách rời; có vai trò, vị trí rất quan trọng trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; là cơ sở, lực lượng to lớn trong phát triển kinh tế - xã hội,

* ThS, Học viện Cảnh sát nhân dân

bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

Thứ nhất, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định NNNDNT có vị trí đặc biệt quan trọng đối với sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc. Người nhấn mạnh: “Nông dân là một lực lượng rất to lớn của dân tộc, một đồng minh rất trung thành của giai cấp công nhân. Muốn kháng chiến kiến quốc thành công, muốn độc lập thống nhất thật sự ắt phải dựa vào lực lượng của nông dân. Đồng bào nông dân sẵn có lực lượng to lớn, sẵn có lòng nồng nàn yêu nước, sẵn có chí khí kiên quyết đấu tranh và hy sinh”³.

Đặc biệt, trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược, NNNDNT là mặt trận quan trọng chủ yếu cung cấp sức người, sức của cho kháng chiến; là nơi bảo vệ, cơ quan cách mạng của Đảng; bổ sung lực lượng cho các mặt trận. Người chỉ rõ: “đồng bào ta, nhất là đồng bào nông dân đã luôn luôn hết sức trung thành với Đảng và Chính phủ ta, ra sức góp của, góp người, vui lòng chịu đựng mọi khó khăn gian khổ”⁴. Chủ tịch Hồ Chí Minh thấu hiểu sâu sắc về vai trò quan trọng của nông dân đối với sự nghiệp đấu tranh cách mạng nói chung và phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn nói riêng.

Thứ hai, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra những nội dung, cách thức, biện pháp để nông dân phát triển nông nghiệp, nông thôn. Theo đó, “Nền tảng của cách mạng dân chủ cũng là nông dân, vì nông dân là lực lượng cách mạng đông nhất chống phong kiến, chống đế quốc”⁵. Vì thế, ngay sau khi Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa ra đời, Người đã phát động phong trào diệt

giặc đói, giặc dốt, nâng cao dân trí, miễn thuế nông nghiệp một năm cho các hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất, khôi phục và phát triển những ngành kinh tế mũi nhọn,... Người khẳng định: “Nước ta là một nước nông nghiệp, muốn phát triển công nghiệp, phát triển kinh tế nói chung phải lấy nông nghiệp làm gốc. Nếu không phát triển nông nghiệp thì không có cơ sở phát triển công nghiệp vì nông nghiệp cung cấp nguyên liệu, lương thực cho công nghiệp và tiêu thụ hàng hóa của công nghiệp làm ra”⁶.

Người yêu cầu phát triển nông nghiệp, nông thôn phải có kế hoạch cụ thể, rõ ràng cho từng ngành, từng địa phương. Mỗi địa phương cần phải căn cứ vào đặc điểm, yêu cầu, thế mạnh, thực trạng đang diễn ra, lập kế hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp hợp lý, phù hợp; mục đích của sản xuất nông nghiệp làm cho bức tranh nông thôn ngày càng khởi sắc, tươi đẹp, phục vụ nhu cầu thiết yếu của người nông dân; trong phát triển nông nghiệp phải bảo đảm tính hài hòa, cân đối, có trọng tâm, trọng điểm; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào phát triển nông nghiệp. Người nhấn mạnh: “chỉ có liên hệ chặt chẽ với nông nghiệp, không rời xa sức tiết kiệm và ăn khớp với vốn liếng và sức hậu bị của ta - thì công nghệ mới làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của nó, là lãnh đạo và cải tạo kinh tế của quốc dân”⁷.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là con người của thực tiễn, mỗi lời nói đưa ra không chỉ dừng lại ở những lời động viên, hướng dẫn, chỉ bảo mà còn hàm chứa hành động cụ thể, Người đã 6 lần xuống địa phương xem thực tiễn sản xuất nông nghiệp, 11 lần tham dự hội nghị tổng kết kinh nghiệm về xây dựng hợp tác xã về thủy lợi, về khoa học - kỹ thuật.

Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về NNNDNT có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta hiện nay. Nhiều luận điểm của Người về

NNNDNT vẫn có sức sống vượt thời gian, gợi mở, định hướng, giải quyết có hiệu quả vấn đề NNNDNT trong bối cảnh đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, mở cửa, hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay.

3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nông nghiệp, nông dân, nông thôn hiện nay

Đảng ta luôn khẳng định rất rõ NNNDNT có vị trí, vai trò chiến lược đặc biệt quan trọng trong tiến trình phát triển của đất nước. NNNDNT gắn bó rất lâu đời với mỗi người dân Việt Nam, là bức tranh thu nhỏ của xã hội, là nơi giữ gìn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc; là nơi cung cấp, sản xuất nguyên vật liệu phục vụ cho công nghiệp và dịch vụ, cũng là nơi giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên ở các vị trí khác nhau... là thị trường tiêu thụ hàng hóa rộng lớn, đầy tiềm năng và có tính ổn định, bền vững. Vì vậy, Đảng, Nhà nước, đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, Chương trình mục tiêu quốc gia về NNNDNT.

Đại hội lần thứ X (tháng 4/2006), Đảng ta nhấn mạnh: vấn đề NNNDNT có tầm chiến lược đặc biệt quan trọng. Hội nghị lần thứ Bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X (tháng 8/2008), Đảng đã ra Nghị quyết chuyên về NNNDNT, trong đó khẳng định: “nông nghiệp, nông dân, nông thôn có vị trí chiến lược trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là cơ sở và lực lượng quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội bền vững, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh, quốc phòng; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và bảo vệ môi trường sinh thái của đất nước”⁸; Đại hội lần thứ XI của Đảng (tháng 01/2011) tiếp tục khẳng định: “Sự phát triển ổn định trong ngành nông nghiệp, nhất là sản xuất lương thực đã bảo đảm an ninh lương thực quốc gia. Kinh tế nông thôn và đời sống nông dân được cải thiện hơn trước”⁹; Đại hội lần thứ XII của Đảng (tháng 02/2016) quán triệt: “tập

trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phát triển nông nghiệp bền vững, xây dựng nông thôn mới và cải thiện đời sống của nông dân”¹⁰; Đại hội lần thứ XIII của Đảng xác định rõ: “Chú trọng phát triển nông nghiệp sản xuất hàng hóa lớn, ứng dụng công nghệ cao; phát huy tiềm năng, lợi thế của từng vùng, từng địa phương”¹¹ và “Đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới”¹². Tiếp đến, Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XIII) tiếp tục khẳng định: “gắn kết chặt chẽ giữa phát triển công nghiệp, dịch vụ với nông nghiệp, giữa phát triển nông thôn bền vững với quá trình đô thị hóa theo hướng “nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”¹³.

Đến nay, tính trung bình, hàng năm, Việt Nam sản xuất được trên 45 triệu tấn thóc, 5 triệu tấn ngô, 5,8 triệu tấn thịt các loại, sản lượng cà phê đứng thứ hai trên thế giới, hạt tiêu đứng đầu thế giới, cao su đứng thứ 6 trên thế giới, bảo đảm an ninh lương thực quốc gia, đáp ứng nhu cầu cho hơn 90 triệu dân trong nước và xuất khẩu trên 45 tỷ đô la; trình độ học vấn của người nông dân ngày càng tăng, nhiều mô hình phát triển kinh tế hộ gia đình xuất hiện đem lại hiệu quả kinh tế cao, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người nông dân; Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục phát triển, tăng cả về số lượng và chất lượng. Tính đến hết năm 2021, có 5.614 xã (68,2%) đạt chuẩn nông thôn mới, bình quân đạt 17 tiêu chí/xã; có 213 đơn vị cấp huyện thuộc 53 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; có thêm 3 tỉnh, thành phố với 100% đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới (Thái Bình, Cần Thơ, Hải Dương)...¹⁴.

Tuy nhiên, bên cạnh đó phát triển NNNDNT còn một số hạn chế: sản xuất nông nghiệp vẫn ở quy mô nhỏ, manh mún, chưa tạo ra được sản phẩm có chất lượng cao để cạnh tranh với một số mặt hàng của thế giới;

thị trường tiêu thụ sản phẩm vẫn là một bất lợi của sản xuất nông nghiệp, sản phẩm làm ra không xuất khẩu kịp thời, còn tồn đọng nhiều, dẫn đến phải giải cứu sản phẩm cho người nông dân; việc áp dụng tiến bộ khoa học - công nghệ hiện đại vào sản xuất nông nghiệp còn chậm, người nông dân chưa tiếp cận và ứng dụng được khoa học - công nghệ vào sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi; việc xây dựng nông thôn mới ở một số tỉnh, thành phố còn chạy theo số lượng, chưa bảo đảm về chất lượng, nhất là về y tế, giáo dục; nhiều vấn đề xã hội phức tạp đang nổi lên ở nông thôn, như: tín dụng đen, ô nhiễm môi trường, khiếu kiện đất đai... Thực tế đó, đòi hỏi chính quyền các cấp quán triệt và thực hiện linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tiễn để vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh và quán triệt thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XIII) về phát triển NNNDNT đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

4. Một số giải pháp

Một là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho nông dân về vị trí, vai trò là chủ thể của quá trình phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

Các cấp, các ngành, nhất là hệ thống chính trị cơ sở ở mỗi địa phương tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cho nông dân những quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới của Đảng, Nhà nước, Chính phủ; đặc biệt, hỗ trợ, đồng hành cùng với nông dân ở mọi lúc, mọi nơi, nhất là sau khi thu hoạch sản phẩm cần phải có thị trường tiêu thụ sản phẩm. Chính quyền địa phương là cầu nối cho nông dân với các doanh nghiệp trong các hoạt động xúc tiến thương mại, thu mua sản phẩm của nông dân, bảo đảm quyền và lợi ích cho nông dân. Không ngừng nâng cao trình độ dân trí, sự hiểu biết về các vấn đề xã hội cho nông dân, từ đó, nông dân sẽ từng bước lựa chọn, xác

định hướng đi đúng đắn trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

Hai là, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới gắn với nâng cao chất lượng cuộc sống của nông dân.

Đây là giải pháp có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng bảo đảm cho Nghị quyết Trung ương 5 khóa XIII của Đảng đi vào thực tiễn cuộc sống. Phát triển NNNDNT góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, bức tranh kinh tế - xã hội của đất nước được nâng lên. Theo đó, các cấp, các ngành cần thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp, chủ sản xuất, người nông dân áp dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào trồng trọt, chăn nuôi, sản xuất công nghiệp nhẹ gắn với bảo vệ môi trường sinh thái; chính quyền địa phương các cấp cần căn cứ vào đặc điểm, thế mạnh của từng khu vực, địa bàn để phối hợp giữa cơ sở sản xuất với nông dân tiến hành các hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ người nông dân, doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn, khoa học - công nghệ, bảo đảm có sự quan tâm hỗ trợ của cấp ủy, chính quyền các cấp. Gắn kết chặt chẽ giữa phát triển nông nghiệp với công nghiệp chế biến, dịch vụ, tập trung vào những sản phẩm chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của thị trường trong và ngoài nước; chú trọng đến sản phẩm nông nghiệp sạch có tính ổn định, bền vững...

Ba là, tiếp tục đẩy mạnh Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với quá trình đô thị hóa.

Xây dựng nông thôn mới phát triển toàn diện, bền vững gắn với đô thị hóa, bảo đảm thực chất, đi vào chiều sâu, hiệu quả, vì lợi ích của người dân, theo đó, chính quyền địa phương các cấp cần đẩy mạnh thực hiện các mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội bền vững, ổn định, quan tâm, chăm lo đến đời sống của người dân còn nhiều khó khăn,

thiếu thốn; huy động các nguồn lực của xã hội xây dựng, tu bổ hệ thống cơ sở trường, lớp, nhà văn hóa của thôn, của xã, trạm y tế, bê tông hóa hệ thống đường dẫn vào những khu vực, vị trí quan trọng của xã; đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới, xóa bỏ hủ tục lạc hậu, tệ nạn xã hội, giữ gìn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa tốt đẹp của làng quê; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, văn minh, giàu bản sắc văn hóa truyền thống.

Bốn là, hoàn thiện, bổ sung, phát triển những cơ chế, chính sách về NNNDNT.

Tập trung rà soát, đánh giá toàn diện đầy đủ những cơ chế, chính sách về NNNDNT; cần điều chỉnh, bổ sung, ban hành cơ chế, chính sách mới phù hợp với từng ngành, lĩnh vực và địa phương; hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nông dân, doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho sự hợp tác, liên doanh, liên kết, đầu tư, khai thác tối đa các nguồn lực ở từng ngành, lĩnh vực cụ thể.

Có sự phân quyền, phân cấp gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra các cấp, nhất là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc thực hiện cơ chế, chính sách phát triển NNNDNT. Cấp ủy, chính quyền địa phương phối hợp chặt chẽ với Nhân dân phát hiện, tố giác cán bộ, đảng viên có hành vi tiếp tay cho những việc làm sai trái, đi ngược lại lợi ích của Đảng, của Nhân dân.

5. Kết luận

Đại hội lần thứ XIII của Đảng đặt ra lộ trình, mục tiêu đến năm 2025 là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp. Từ nay đến khoảng thời gian đó không còn bao xa, do đó, cần phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị thực hiện các kế hoạch và

nhiệm vụ phát triển NNNDNT; đồng thời, mỗi chủ thể phải quán triệt, vận dụng linh hoạt, sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về NNNDNT, đánh thức, khơi dậy nguồn lực đang còn tiềm ẩn ở từng ngành, lĩnh vực, địa phương và con người cụ thể, tạo thành sức mạnh tổng hợp, đưa đất nước vượt qua khó khăn, thách thức, chủ động nắm bắt thời cơ, vận hội để NNNDNT Việt Nam phát triển bền vững□

Chú thích:

1. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 4*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 246.
2. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 13*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr.199.
3. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 7*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 248.
4. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 5*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 617.
5. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 8*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 31.
6. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 2*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 635.
7. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 6*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 499.
8. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy, Ban Chấp hành Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn*.
9. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 151.
10. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2016, tr. 281.
11. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, tr. 124.
12. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập II*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, tr. 107.
13. *Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.
14. *Cả nước đã có 68,2% xã đạt chuẩn nông thôn mới*. thiduaikhenthuongvn.org.vn, ngày 07/01/2022.